TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐCNHGT-DS	*Vị Thủy, ngày 09 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Lê Thị Kiều Tr và Nguyễn Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện "tranh chấp về tiền hụi" đề ngày 01 tháng 11 năm 2024 của bà Lê Thị Kiều Trang.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Bà Lê Thị Kiều Tr, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Ấp 9B1, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ *Người bị kiện:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Ấp 7B1, xã VTh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu H thống nhất trả cho bà Lê Thị Kiều Tr số tiền nợ hụi là 106.530.000 đồng (Một trăm lẽ sáu triệu, năm trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

Về thời gian và phương thức trả nợ: Do hai bên tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được sẽ giải quyết tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

Châu Minh Tiếp